TRƯỜNG ĐẠI HỌC TDTT BẮC NINH
PHÒNG ĐÀO TẠO, QLKH VÀ HTQT

THỜI KHÓA BIỂU HỌC TẬP
CÁC MÔN HỌC ĐỢT 4 - HỌC KỲ PHỤ TẾT 2021

TT	Môn học	Ngành	Số tiết	SV đăng ký	Thời gian học	Tháng 12									Tháng 01																													
						T21		Tuần 22							Tuần 23							Tuần 24							Tuần 25							Tuần 26						
						T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
						26	27	28	29	30	31	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
1	Những NLCBCN Mác - Lê nin 1	G,H,Q,Y	30	13	Chiều	H33	H33	H33	H33	H33	H33				H33	H33		T1-H33							T2-H21																		
2	Giáo dục học đại cương	G,H,Q,Y	30	8	Chiều	H34	H34	H34	H34	H34	H34				H34	H34		T1-H34							T2-H21																		
3	Thống kê toán học	G,H,Q,Y	30	11	Chiều	H35	H35	H35	H35	H35	H35				H35	H35		T1-H35							T2-H21																		
4	LL &PP GDTC 1	G,Y,Q	30	5	Chiều	H36	H36	H36	H36	H36	H36				H36	H36		T1-H36								T2-H21																	
5	Lý luận và PP HLTT 1	H	30	3	Chiều	H52	H52	H52	H52	H52	H52				H52	H52		T1-H52								T2-H21																	
6	Ngoại ngữ 1	G,H,Q,Y	45	5	Chiều	H53	H53	H53	H53	H53	H53				H53	H53	H53	H53	H53	T1-H53							T2-H21																
7	Giải phẫu TDTT	G,H,Q,Y	30	13	Chiều	E6	E6	E6	E6	E6	E6				E6	E6			T1-E6						T2-E3																		
8	Tư tưởng Hồ Chí Minh	G,H,Q,Y	30	42	Chiều	E5	E5	E5	E5	E5	E5				E5	E5			T1-E5						T2-E3																		
9	Đo lường Thể thao	G,H,Q,Y	30	3	Chiều	E3	E3	E3	E3	E3	E3				E3	E3			T1-E3							T2-E1																	
10	Đường lối TDTT của Đảng CSVN	H,Y	30	6	Chiều	E1	E1	E1	E1	E1	E1				E1	E1			T1-E1							T2-E1																	
11	Hồi phục Thể thao	H,Q	30	13	Chiều	E4	E4	E4	E4	E4	E4				E4	E4			T1-E4							T2-E1																	
12	Pháp luật đại cương	G,H,Q,Y	30	7	Tối	H33	H33	H33	H33	H33	H33				H33	H33			T1-H33							T2-H21																	
13	Vệ sinh TDTT	G,H,Y	30	16	Tối	H34	H34	H34	H34	H34	H34				H34	H34			T1-H34							T2-H21																	
14	TDTT trường học	G	30	2	Tối	H35	H35	H35	H35	H35	H35				H35	H35			T1-H35							T2-H21																	
15	Kinh tế học TDTT	HLTT	30	11	***Tối***	H36	H36	H36	H36	H36	H36				H36	H36			T1-H36							T2-H42																	
16	Sinh Lý TDTT-HP2	HLTT	30	8	***Tối***	H52	H52	H52	H52	H52	H52				H52	H52			T1-H52							T2-H42																	
17	Lý luận TDTT 2	GDTC	30	2	***Tối***	H53	H53	H53	H53	H53	H53				H53	H53			T1-H53							T2-H42																	
18	Tâm lý học đại cương	G,H,Q,Y	30	38	Tối	E5	E5	E5	E5	E5	E5				E5	E5		T1-E5							T2-E9																		
19	Sinh lý TDTT 1	G,H,Q,Y	30	19	Tối	E4	E4	E4	E4	E4	E4				E4	E4		T1-E4							T2-E9																		
20	Quản lý TDTT quần chúng	G	30	15	Tối	E1	E1	E1	E1	E1	E1				E1	E1		T1-E1							T2-E8																		
21	Quản lý thể thao thành tích cao	H	30	39	Tối	E6	E6	E6	E6	E6	E6				E6	E6		T1-E6							T2-E8																		
22	Đường lối CM của Đảng CSVN	G,H,Q,Y	45	38	Tối	E2	E2	E2	E2	E2	E2				E2	E2	E2	E2	E2	T1-E2							T2-E7																	
23	Sinh Hóa TDTT	HLTT	30	50	***Tối***	E3	E3	E3	E3	E3	E3				E3	E3		T1-E3							T2-E7																		
24	PP Nghiên cứu khoa học	HLTT	45	35	***Sáng***	E6	E6	E6	E6	E6	E6				E6	E6	E6	E6	E6		T1-E6							T2-E6																
25	Giáo dục học TDTT	G, H	30	33	***Sáng***	E1	E1	E1	E1	E1	E1				E1	E1			T1-E1							T2-E1																	
26	LL&PPGD Điền kinh 1	G,Y,Q	30	55	Chiều	4	4	4	4	4	4				4	2	T1							T2																				
27	LL&PPGD Thể dục 1	G,Y,Q	30	4	Chiều	4	4	4	4	4	4				4	2	T1							T2																				
28	LL&PPGD Âm nhạc vũ đạo	G	30	5	Chiều	4	4	4	4	4	4				4	2	T1							T2																				
29	LL&PPGD Bóng chuyền	G,Y,Q	45	10	Chiều	4	4	4	4	4	4				4	4	4	4	4	T1							T2																	
30	LL&PPGD Cờ vua	G	45	2	Chiều	4	4	4	4	4	4				4	4	4	4	4	T1							T2																	
31	LL&PPHL Võ	H	45	23	Chiều	4	4	4	4	4	4				4	4	4	4	4	T1							T2																	
32	LL&PPGD Bóng bàn	G,Y	45	1	Chiều	4	4	4	4	4	4				4	4	4	4	4	T1							T2																	
33	Chuyên sâu Võ HP1	H	60	25	Chiều	4	4	4	4	4	4				4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1							T2													
34	Chuyên sâu Bóng chuyền HP1	H	60	6	Chiều	4	4	4	4	4	4				4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1							T2													
35	Chuyên sâu Thể dục HP1	G	60	1	Chiều	4	4	4	4	4	4				4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1							T2													
36	Chuyên sâu Điền kinh HP5	H	60	7	Chiều	4	4	4	4	4	4				4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1							T2													
37	Chuyên sâu Võ HP 3	G	60	3	Chiều	4	4	4	4	4	4				4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1							T2													
38	Chuyên sâu Thể dục HP3	G	60	1	Chiều	4	4	4	4	4	4				4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1							T2													
39	Chuyên sâu Võ HP5	G	90	1	Chiều	4	4	4	4	4	4				4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	2	T1							T2						
40	LL&PPHL Cờ vua	HLTT	45	1	***Chiều***	4	4	4	4	4	4				4	4	4	4	4	T1							T2																	
41	LL&PPHL Bóng đá	HLTT	45	27	***Chiều***	4	4	4	4	4	4				4	4	4	4	4	T1							T2																	
42	LL&PPHL Vật	HLTT	45	31	***Chiều***	4	4	4	4	4	4				4	4	4	4	4	T1							T2																	
43	Chuyên sâu Võ HP4 (Boxing)	HLTT	60	20	***Sáng***	4	4	4	4	4	4				4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1							T2													
44	Chuyên sâu Vật HP2	HLTT	60	8	***Sáng***	4	4	4	4	4	4				4	4	4	4	4	4	4	4	4	T1							T2													

Ghi chú:
Ô màu xanh chữ trắng thi lần 1 — E1
Ô màu nâu chữ trắng thi lần 2 — E1
Buổi học tối: thời gian bắt đầu 19h00.

Bắc Ninh, ngày 24 tháng 12 năm 2020
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO, QLKH VÀ HTQT

(Đã ký)

TS. TRẦN TRUNG